

Bản án số 53/2019/HS-ST

Ngày 30 - 5 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Phồn.

Thẩm phán: Ông Trần Quốc Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồ Cảnh

Bà Hoàng Thị Hường

Ông Trần Đình Đường.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Hồ Ngọc Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:**

Ông Hoàng Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 17/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc S**, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 10 tháng 10 năm 1977 tại huyện T, tỉnh Nghệ An; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: Xóm 3, xã H, huyện T, tỉnh Nghệ An; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ tên bố: Nguyễn Ngọc B, họ tên mẹ: Nguyễn Thị M; Vợ: Nguyễn Thị Hoài; Con: Có 02 con. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: +) Ngày 20 tháng 6 năm 2006, tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 14, bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 15 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”;

+) Ngày 07 tháng 8 năm 2016, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 100/QĐ-XPVPHC, bị Công an huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xử phạt 3.000.000 đồng về hành vi “Không giao nộp công cụ hỗ trợ theo quy định”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15 tháng 10 năm 2018 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc S: Ông Chu Quang Minh, Luật

sư thuộc Văn phòng Luật sư Thành Điệp và Cộng sự, Đoàn Luật sư tỉnh Nghệ An; có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Anh Trần Đình H, sinh năm 1984; địa chỉ: Xóm 3, xã Hạnh Lâm, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến: Anh Trần Quyết T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 6 năm 2018, Nguyễn Ngọc S vào Thành phố Hồ Chí Minh gặp một người đàn ông tên X và thỏa thuận về việc đưa ma túy vào bán. Sau đó, S và X nhiều lần liên lạc với nhau qua điện thoại; đến tháng 9 năm 2018, S cùng với Trần Đình H đã đưa hàng mẫu vào cho X xem. Hai người thống nhất S đưa hêrôin vào bán cho X với giá 195.000.000/01 bánh.

Sáng ngày 13 tháng 10 năm 2018, S đến Cửa hàng C tại thành phố V bán cho anh Trần Dũng C tại Khối 12, phường H, chiếc xe ô tô nhãn hiệu Ford Everest, biển kiểm soát 37A - 486.23 với giá 1.100.000.000 đồng; S trả nợ hết 120.000.000 đồng còn 950.000.000 đồng dùng để mua ma túy. Sau đó, S gọi điện thoại cho một đàn ông tên T hỏi mua 30 bánh hêrôin, giá 5500 USD/01 bánh. Chiều ngày 14 tháng 10 năm 2018, S mượn xe mô tô của anh Trần Văn Th, đi lên khu vực biên giới huyện T. Đến khoảng 02 giờ ngày 15 tháng 10 năm 2018, S đến đường biên giới nhưng không liên lạc điện thoại được với T. Đến 05 giờ cùng ngày, T gọi điện thoại hẹn gặp S tại khu vực Cầu. Tại đây, T đã bán cho S 30 bánh hêrôin, S đưa cho T 950.000.000 đồng, số tiền còn thiếu sau khi bán hết hêrôin sẽ trả hết. Sau đó, S dùng bao lông màu đen và băng dính trắng gói 30 bánh hêrôin thành hai khối hình chữ nhật (một khối chứa 16 bánh và một khối chứa 14 bánh) rồi bỏ vào ba lô màu đen đỏ. S điều khiển xe mô tô đi đến ngã ba N giao với đường mòn Hồ Chí Minh rồi vào gửi xe tại quán nước của chị H. Trên đường đi, S gọi điện thoại cho Trần Đình H đến đón để đi Vinh. Trần Đình H điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Hyundai i10, biển kiểm soát 37A - 464.37 đến đón S, S để hêrôin trong cốp xe rồi lên ngồi ở ghế phụ phía trước ngồi. Khi cả hai đi đến Quốc lộ 46 thuộc địa phận xóm T, xã V, huyện N, tỉnh Nghệ An thì bị Tổ công tác Công an huyện Thanh Chương phối hợp với Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Nghệ An yêu cầu dừng xe để kiểm tra, phát hiện hai khối hình chữ nhật được bọc kín bằng túi ni lông đen có chứa 30 bánh hình hộp chữ nhật giống nhau, mỗi bánh đều chứa chất bột dạng nén màu trắng nghi là ma túy (hêrôin) và đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng (bút lục hồ sơ từ 79 đến 82).

Bản kết luận giám định số 1162/KL-PC54 ngày 19 tháng 10 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: “30 mẫu chất bột nén

màu trắng (ký hiệu từ M₁ đến M₃₀) thu giữ của Nguyễn Ngọc S và Trần Đình H đều là ma túy (hêrôin), có tổng khối lượng 10.545,01 gam”.

Vật chứng của vụ án: Ngoài số ma túy, cơ quan Công an còn thu giữ 01 ba lô màu đen đỏ, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia của Nguyễn Ngọc S; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone, 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai i10, biển kiểm soát 37A - 464.37 của Trần Đình H (quá trình điều tra đã trả lại cho Trần Đình H).

Cáo trạng số 32/CT/VKS-P1 ngày 27 tháng 02 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc S Tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc S không tranh luận về tội danh, bị cáo Nguyễn Ngọc S trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tích cực hợp tác trong việc phát hiện tội phạm; bố bị cáo là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên được hưởng các tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để xử phạt bị cáo mức án thấp hơn mức án đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát để bị cáo có cơ hội sống, cải tạo và trở về với gia đình. Người bào chữa cho bị cáo còn cho rằng trong một số biên bản lấy lời khai đối với anh Trần Đình H, cơ quan điều tra thực hiện không đúng quy định tại Điều 37, Điều 38 Bộ luật Tố tụng hình sự, vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng nên các biên bản này không phải là chứng cứ chứng minh tội phạm; nếu có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

Bị cáo Nguyễn Ngọc S đồng ý với lời bào chữa, không có tranh luận gì thêm. Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình đã gây ra, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sống, cải tạo và trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, người bào chữa

đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng này.

[2] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo, lời khai của người làm chứng, lời khai của người chứng kiến và những người liên quan khác có đủ cơ sở kết luận: Vào chiều ngày 14 tháng 10 năm 2019, Nguyễn Ngọc S điều khiển xe mô tô đi lên khu vực biên giới huyện T để tìm mua ma túy đưa vào Thành phố Hồ Chí Minh bán cho một người đàn ông tên X. Đến khoảng 05 giờ sáng ngày 15 tháng 10 năm 2018, S gặp và mua của một người đàn ông tên T 30 bánh hêrôin, với giá 195.000.000/01 bánh, S trả trước cho T 950.000.000 đồng, số tiền còn thiếu sau khi bán hết hêrôin sẽ trả hết. Sau khi mua được ma túy, S điều khiển xe máy đi đến ngã ba xã N giao với đường Hồ Chí Minh thuộc huyện T để gửi xe máy và gọi điện thoại cho Trần Đình H đến đón để đi Vinh. Trần Đình H điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Hyundai i10, biển kiểm soát 37A - 464.37 đến đón S. Khi cả hai đi đến Quốc lộ 46 thuộc địa phận xóm T, xã V, huyện N, tỉnh Nghệ An thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy và một số vật chứng khác.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc S là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Căn cứ vào kết quả giám định thì số ma túy thu giữ của Nguyễn Ngọc S đều là hêrôin có khối lượng 10.545,01 gam. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung của bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

[4] Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, thấy được tác hại của mình gây ra nhưng vì háms lợi nên vẫn thực hiện để thu lợi bất chính, phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Mặc dù ma túy đang trên đường vận chuyển để mua bán thì bị bắt giữ nhưng với số lượng ma túy rất lớn, nếu không được phát hiện, ngăn chặn kịp thời sẽ gây hậu quả rất lớn cho xã hội. Ma túy là hiểm họa của nhân loại, làm suy thoái giống nòi, suy đồi đạo đức và là nguyên nhân gián tiếp làm phát sinh nhiều loại tội phạm, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của người dân nên cần xét xử nghiêm minh.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, không có tiền án, tiền sự nhưng đã từng bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” và bị xử phạt hành chính về hành vi “Không giao nộp công cụ hỗ trợ theo quy định”. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã

nhận thức được hành vi phạm tội của mình, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trong thời gian sinh sống ở địa phương, từ tháng 6 năm 2011 đến tháng 6 năm 2015 đã nhiều lần cung cấp thông tin có giá trị giúp Công an huyện Thanh Chương bắt giữ tội phạm được Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nghệ An có công văn xác nhận; bố bị cáo là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 cần được xem xét áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Tuy nhiên, xét thấy, bị cáo phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, khối lượng ma túy mua bán 10.545,01 gam là rất lớn. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc nhất, loại bỏ bị cáo ra khỏi đời sống xã hội thì mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm về ma túy.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo Nguyễn Ngọc S chưa thu lợi từ việc mua bán trái phép chất ma túy và cũng không có tài sản gì đáng giá nên cần miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với toàn bộ số ma túy thu giữ được của các bị cáo là chất Nhà nước độc quyền quản lý và cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy;

Đối với một ba lô màu đen đỏ, nhãn hiệu Samsonite không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy;

Đối với hai chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo Nguyễn Ngọc S là các công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc trao đổi mua bán ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước;

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone và chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai i10, biển kiểm soát 37A - 464.37, Cơ quan điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Ngọc S nên đã trả cho Trần Đình H, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí, bị cáo Nguyễn Ngọc S phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Đối với Trần Đình H, là người đã từng cùng với Nguyễn Ngọc S vào Thành phố Hồ Chí Minh, cầm ba lô chứa hàng mẫu ma túy cho S, và ngày 15 tháng 10 năm 2018 đã dùng xe ô tô của mình để chở Nguyễn Ngọc S từ xã H. Quá trình điều tra, bị cáo S khai S không nói cho H biết và H cũng không biết lần S nhờ đưa ba lô vào Thành phố Hồ Chí Minh là ma túy. Ngày 15 tháng 10 năm 2018, khi chở S thì H cũng không biết S mang theo ma túy (bút lục hồ sơ từ 309 đến 314). Tại phiên tòa, cả bị cáo S và Trần Đình H đều trình bày cả hai lần H đều không biết việc chở ma túy cho S. Ô tô và các tài sản thu giữ của

Trần Đình H, cơ quan Công an đã trả lại cho Hội. Do đó, trong vụ án này, H không phải là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan mà tham gia tố tụng với tư cách là người làm chứng. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra, lúc mới bị bắt giữ, H trình bày: Lần thứ nhất, S nhờ Hội đưa một ba lô vào Thành phố Hồ Chí Minh, H biết trong ba lô có ma túy, sau đó, S trả tiền công 110.000.000 đồng; lần thứ hai vào ngày 15 tháng 10 năm 2018, Hội thấy S bỏ một ba lô vào cốp xe ô tô của H, H nghĩ và biết trong ba lô có đựng ma túy, do đã lỡ nhận lời nên H vẫn chở S cùng số ma túy S mang theo, sau đó bị bắt quả tang. Sau này, H thay đổi lời khai, cả hai lần đều không biết đó là ma túy và số tiền 110.000.000 đồng là do S trả nợ. Như vậy, có dấu hiệu Trần Đình H có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử kiến nghị cơ quan Công an và Viện kiểm sát tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ trách nhiệm của Trần Đình H để xử lý theo quy định pháp luật, tránh bỏ lọt tội phạm và người phạm tội.

[10] Đối người đàn ông tên T (quốc tịch Lào) đã bán ma túy cho Nguyễn Ngọc S và người đàn ông tên X đã đặt mua ma túy, do cơ quan Công an chưa xác minh được lai lịch, địa chỉ nên chưa có căn cứ để xử lý.

[11] Đối với yêu cầu của người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử trả hồ sơ để điều tra bổ sung, xét thấy, các chứng cứ chứng minh tội phạm đã đầy đủ, hành vi phạm tội của bị cáo S bị bắt quả tang cùng vật chứng, quá trình điều tra, bị cáo S đều nhận tội nên không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc S Tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo Nguyễn Ngọc S.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

- Tịch thu, tiêu hủy một hộp cát tông được niêm phong dán kín, tổng khối lượng 10.545,01 gam Heroin, đã lấy 766,21 gam đi giám định, còn lại 9778,80 gam;

- Tịch thu, tiêu hủy một ba lô màu đen đỏ, nhãn hiệu Samsonite;

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, có gắn 01 sim điện thoại và một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia có gắn 01 sim điện thoại của Nguyễn Ngọc S.

Đặc điểm các vật chứng có tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01 tháng 3 năm 2019 giữa Đại diện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Đại diện Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Nguyễn Ngọc S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo Nguyễn Ngọc S có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Nếu bị cáo không kháng cáo thì trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền làm đơn xin Chủ tịch Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ân giảm án tử hình./.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- CQCSĐT Công an tỉnh Nghệ An;
- Cục THA Dân sự tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Hạnh Lâm;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đăng Phôn